□□ **1**

Cam đ□□ng 1

Cây cam đ□□ng 1

(Ng□□i đ□□ Thi□u Quang Phát)

□□□□□
□□□□□
□□□□。

T□ ph□ cam đ□□ng
V□t ti□n v□t ph□t.
Thi□u Bá s□ b□t.

Cam đ□□ng xanh t□t r□□m rà.
Ch□ nên xén c□t cùng là ch□t cây.
Vì n□i Thi□u Bá □ đây.

» Hi□n d□ch nghĩa

» Hi□n d□ch nghĩa

Chú gi□i c□a Chu Hy:

Ch□□ng này thu□c phú.

t□ ph□: dáng r□□m rà, th□nh nhi□u.

cam đ□□ng: cây đ□ lê, th□ tr□ng là cam đ□□ng, th□ đ□ là đ□ lê.

ti□n: c□t h□t cành lá. ph□t: ch□t thân cây. Bá: Ph□□ng Bá (Thi□u Bá). b□t: nhà đ□ d□ng ngh□ gi□a vùng cây c□.
Ông Thi□u Bá đi kh□p n□□c ph□□ng nam đ□ truy□n bá vi□c đ□c chính c□a Văn V□□ng, có khi □ d□□i cây cam đ□□ng. V□ sau, ng□□i ta nh□ đ□n công đ□c c□a Thi□u Bá, th□□ng m□n cây cam đ□□ng □y mà không n□ làm cho nó b□ th□□ng t□n.

□□ **2**

Cam đ□□ng 2

Cây cam đ□□ng 2

(Ng□□i Tr□□ng Quang Phát)

□□□□□

□□□□□
□□□□。

T□ ph□ cam đ□□ng,
V□t ti□n v□t b□ (b□i).
Thi□u Bá s□ khí.

Cam đ□□ng r□p r□m t□□i xanh
Ch□ nên h□t xén b□ cành mà ch□i.
Vì n□i Thi□u Bá ngh□ ng□i.

» **Hi□n d□ch nghĩa**

Chú gi□i c□a Chu Hy:

Ch□□ng này thu□c phú.

b□i (đ□c b□ cho h□p v□n): b□ g□y.

khi: ngh□ ng□i. v□t b□i: ch□ b□ gãy, ý nói ch□ng nh□ng đ□c bi□t ch□ ch□t đ□n mà thôi, mà ch□ nên làm g□y m□i đ□□c. Lòng th□□ng m□n càng lâu thì càng sâu đ□m, ch□□ng sau cũng ph□ng theo ch□□ng này.

□□ **3**

Cam đ□□ng 3

Cây cam đ□□ng 3

(Ng□□i đ□□c: Tô Quang Phát)

□□□□□
□□□□□
□□□□。

T□ ph□ cam đ□□ng
V□t ti□n v□t b□ (bái).
Thi□u Bá s□ thu□.

Um tùm t□□i t□t cam đ□□ng
Ch□ nên xén nhánh và th□□ng qu□ng cây
Vì nhà Thi□u Bá □ đây.

Chú gi□i c□a Chu Hy:

Ch□□ng này thu□c phú.

bái (đ□c b□ cho h□p v□n): làm cho cong co.

thu□: nhà □. v□t bái: ch□ b□ cong, ý nói ch□ng nh□ng đ□c bi□t ch□ ch□t thôi, mà ch□ nên qu□ng u□n cong co n□a m□i đ□□c.

Cây cam đ□□ng um tùm,
Ch□ xén ch□ qu□ng u□n.
Vì là n□i nhà ông Thi□u Bá
Chú gi□i c□a Chu Hy:
Ch□□ng này thu□c phú.
bái (đ□c b□ cho h□p v□n): làm cho cong co.
thu□: nhà □.
v□t bái: ch□ b□ cong, ý nói ch□ng nh□ng đ□c bi□t ch□ ch□t thôi, mà ch□ nên qu□ng u□n cong co n□a m□i đ□□c.